



GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI KHOA HỌC

NHỮNG KHÍA CẠNH KINH TẾ TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG VEN BIỂN VIỆT NAM DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHIỆP HÓA VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: PGS, TS. BÙI QUANG TUẤN

Đề tài khoa học cấp Bộ

Cơ quan chủ trì: Viện Kinh tế Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Thời gian nghiên cứu: Năm 2022-2024

Trong bối cảnh toàn cầu đang chứng kiến những biến động sâu rộng cả về kinh tế, xã hội và môi trường, vấn đề phát triển bền vững kinh tế vùng ven biển Việt Nam dưới tác động của công nghiệp hóa và biến đổi khí hậu có ý nghĩa cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn. Đề tài *Những khía cạnh kinh tế trong phát triển bền vững vùng ven biển Việt Nam dưới tác động của công nghiệp hóa và biến đổi khí hậu* đã được triển khai với mục tiêu vừa cung cấp cơ sở lý luận khoa học, vừa phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp khả thi nhằm hướng tới phát triển bền vững kinh tế vùng ven biển Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn xa hơn.

Chương 1 đặt nền móng lý luận cho toàn bộ nghiên cứu, làm rõ các khái niệm then chốt như: Phát triển bền vững, vùng ven biển, công nghiệp hóa, biến đổi khí hậu, đồng thời nhấn mạnh các mối quan hệ tương tác giữa chúng. Phát triển bền vững được luận giải như một quá trình kết hợp chặt chẽ giữa ba trụ cột: Kinh tế, xã hội và môi trường. Kinh tế vùng ven biển vì thế không thể chỉ dừng lại ở tăng trưởng sản lượng hay mở rộng quy mô sản xuất, mà phải hướng tới nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm công bằng xã hội và bảo vệ hệ sinh thái biển. Một khái niệm quan trọng được nhấn mạnh là kinh tế biển xanh - mô hình phát triển khai thác hợp lý tài nguyên biển, tạo ra giá trị gia tăng trên cơ sở đổi mới công nghệ, đồng thời duy trì cân bằng sinh thái và nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu. Chương này cũng tập trung phân tích tác động hai mặt của công nghiệp hóa và biến đổi khí hậu đến phát triển bền vững về kinh tế vùng ven biển. Công nghiệp hóa có thể thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng lực sản xuất và xuất khẩu, nhưng đồng thời cũng làm gia tăng ô nhiễm, gây xung đột trong sử dụng tài nguyên và ảnh hưởng đến chất lượng môi trường. Biến đổi khí hậu đang đặt ra nhiều thách thức dài hạn với những biểu hiện rõ rệt như: Nước biển dâng, xâm nhập mặn, xói lở bờ biển, tần suất và cường độ thiên tai ngày càng lớn đang tác động trực tiếp tới sinh kế của hàng triệu cư dân ven biển và các ngành kinh tế chủ chốt như: Nông nghiệp, thủy sản, du lịch. Trên cơ sở đó, nhóm nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đo lường về phát triển kinh tế vùng ven biển nhằm cung cấp công cụ đánh

giá khách quan và toàn diện hơn. Đặc biệt, Chương 1 còn tổng kết kinh nghiệm từ các quốc gia có nhiều thành công trong quản lý kinh tế vùng ven biển, ứng phó với nước biển dâng, phát triển đô thị biển thông minh và xây dựng chiến lược kinh tế biển xanh như Hà Lan, Nhật Bản, Thái Lan để rút ra một số bài học cho Việt Nam.

Chương 2 đi sâu phân tích thực trạng phát triển bền vững kinh tế vùng ven biển Việt Nam dưới tác động của công nghiệp hóa và biến đổi khí hậu. Dữ liệu khảo sát cho thấy, các địa phương ven biển có tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) cao hơn trung bình cả nước, đóng góp đáng kể vào GDP quốc gia, đồng thời thu hút lượng lớn vốn đầu tư, đặc biệt là đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Các khu kinh tế ven biển, khu công nghiệp và cảng biển đã trở thành động lực quan trọng của hội nhập và xuất khẩu. Các ngành kinh tế biển chủ lực gồm: Khai thác và nuôi trồng thủy sản, du lịch biển, đảo, dịch vụ logistics, năng lượng và dầu khí. Tuy nhiên, các ngành này vẫn chủ yếu dựa vào khai thác tài nguyên thô, trình độ công nghệ thấp, giá trị gia tăng chưa cao. Theo nghiên cứu, việc tăng trưởng kinh tế biển hiện nay đang kéo theo hàng loạt vấn đề nan giải, như: Ô nhiễm môi trường biển ngày càng nghiêm trọng do nước thải công nghiệp, rác thải nhựa, chất thải từ nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; sự chồng chéo, thiếu đồng bộ trong quy hoạch phát triển công nghiệp, đô thị, du lịch với bảo tồn sinh thái; và những tổn thất nặng nề do biến đổi khí hậu gây ra như: Nước biển dâng, xói lở bờ biển, bão lũ, xâm nhập mặn đang ảnh hưởng trực tiếp đến hạ tầng cơ sở, sản xuất nông nghiệp và đời sống của hàng triệu cư dân ven biển. Hạn chế về thể chế, quản lý, nguồn nhân lực và năng lực khoa học công nghệ cũng là những nguyên nhân khiến phát triển kinh tế vùng ven biển Việt Nam còn thiếu tính bền vững. Nhóm nghiên cứu đã áp dụng các mô hình phân tích kinh tế lượng và phương pháp SWOT để đánh giá một cách hệ thống các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức, trong đó thách thức lớn nhất là biến đổi khí hậu, cạnh tranh quốc tế gay gắt và áp lực dân số - đô thị hóa đối với môi trường sinh thái.

Chương 3 đưa ra các quan điểm, định hướng và giải pháp nhằm phát triển bền vững kinh tế vùng ven biển Việt Nam đến năm 2030. Từ những phân tích về bối cảnh mới của thế giới và trong nước, trong đó nổi bật là yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng, thực hiện các cam kết quốc tế về giảm phát thải, bảo vệ môi trường và an ninh sinh thái biển, nhóm nghiên cứu đã đưa ra một số giải pháp chủ yếu nhằm phát triển bền vững kinh tế vùng ven biển, gồm: 1) Phát triển kinh tế biển xanh, đặc biệt đối với ngành du lịch sinh thái biển, đảo; 2) Quy hoạch và quản lý tài nguyên biển bền vững; 3) Bảo vệ và phục hồi môi trường biển; 4) Phát triển hạ tầng giao thông và đô thị ven biển thông minh; 5) Đào tạo và nâng cao năng lực nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế biển; 6) Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển bền vững kinh tế biển; 7) Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng và doanh nghiệp vào bảo vệ môi trường biển; 8) Ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai; 9) Tăng cường liên kết vùng và phối hợp; 10) Tăng cường chia sẻ thông tin cho các hoạt động kinh tế ven biển ■

HUYỀN TRANG giới thiệu